TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN C** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2024/HS-ST.
Ngày: 19-4-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN C, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Dũng.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thay.

2. Ông Phan Ngọc Thạch.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phú, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Cu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Trần Kiên Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2024/TLST-HS, ngày 22 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định Đưa vụ án ra xét xử số 39/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Minh P, sinh năm 1973 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp Tân X, xã Tân P1, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S, sinh năm 1948 (đã chết) và bà Phạm Thị N, sinh năm 1949 (đã chết); vợ: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không có; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22-01-2024 cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có giấy phép lái xe ô tô, nhưng không phải học và thi sát hạch theo quy định. Vào khoảng tháng 3 năm 2022, Nguyễn Minh P tình cờ gặp một người

đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) tại quán cà phê "Gia Bảo" thuộc xã Tân H, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh và được người này giới thiệu cho một người đàn ông khác (không rõ nhân thân, lai lịch) chuyên làm giả các loại giấy tờ của cơ quan, tổ chức. Sau đó, P chủ động liên lạc với người đàn ông để đặt làm 01 giấy phép lái xe giả và 01 căn cước công dân giả thì được báo giá là 5.000.000 đồng và yêu cầu P phải cung cấp thông tin của người nào khác đã có giấy phép lái xe ô tô thì P đồng ý. Sau khoảng 01 tuần, P đến quán cà phê "Gia Bảo" gặp được anh Lê Văn M, sinh năm 1975, ngụ tại ấp Tân T, xã Tân H, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh. Trong lúc nói chuyện, anh M có nói với P mới có được giấy phép lái xe ô tô và căn cước công dân nên P mượn xem, lợi dụng lúc anh M không để ý, P dùng điện thoại chụp hình mặt trước và mặt sau giấy phép lái xe ô tô và căn cước công dân của anh M. Khoảng 03 ngày sau, P hẹn gặp người đàn ông làm giả giấy tờ tại quán cà phê "Gia Bảo" và cung cấp thông tin của anh M và hình ảnh của P cho người đàn ông này để làm giả giấy phép lái xe ô tô và căn cước công dân cho P. Khoảng 02 tuần sau, người đàn ông làm giả giấy tờ điện thoại cho P thông báo đã làm xong giấy tờ giả và hẹn P đến quán cà phê "Gia Bảo" để nhận. Khi P đến điểm hẹn, người đàn ông trên đã đưa cho P 01 giấy phép lái xe hạng E, số 790078002508 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Tây Ninh cấp ngày 22-9-2021 và 01 căn cước công dân số 080075016173 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 13-01-2022 cùng mang tên Lê Văn M, sinh năm 1975, ngụ ấp Tân T, xã Tân H, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh nhưng hình ảnh trong 02 giấy tờ trên là của P. Sau khi kiểm tra 02 giấy tờ trên đạt yêu cầu thì P trả cho người này số tiền 5.000.000 đồng. Sau đó, P cất 02 giấy tờ trên vào ví và mang theo khi lái xe. Đến 11 giờ 55 phút ngày 12-11-2023, P điều khiển xe ô tô biển số 70B-020.84 lưu thông trên đường ĐT 785 hướng từ xã Tân H1 về thị trấn Tân C, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh, do P chạy quá tốc độ nên bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh yêu cầu dừng xe để kiểm tra. P xuất trình cho tổ công tác 01 giấy phép lái xe hạng E và 01 căn cước công dân đều mang tên Lê Văn M, P tự nhận và ký tên Lê Văn M vào biên bản vi phạm hành chính, biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính. Do giấy phép lái xe hạng E và 01 căn cước công dân có dấu hiệu làm giả nên Công an huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh tiến hành làm việc với P và P đã thừa nhận hành vi sử dụng giấy tờ giả của mình.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Minh P đã thừa nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Nguyễn Minh P phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Kết luận giám định số 1820/KL-KTHS, ngày 11-12-2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

"GIẤY PHÉP LÁI XE" Số: 790078002508, Họ tên: LÊ VĂN M, Ngày sinh 01/01/1975, Nơi thường trú: Tân T, X. Tân H, H. Tân C, T. Tây Ninh, ngày 22 tháng 9 năm 2021 cần giám định là Giấy phép lái xe giả.

"CĂN CƯỚC CÔNG DÂN" Số: 080075016173, Họ và tên: LÊ VĂN M, Ngày sinh 20/03/1975, Nơi thường trú: Tân T, Tân H, Tân C, Tây Ninh, ngày 13/01/2022 cần giám định là Căn cước công dân giả.

Vật chứng tạm giữ: 01 Giấy phép lái xe hạng E số 790078002508 mang tên Lê Văn M, sinh năm 1975, ngụ ấp Tân T, xã Tân H, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Tây Ninh cấp ngày 22-9-2021 (được xác định là giả) và 01 Căn cước công dân số 080075016173 mang tên Lê Văn M, sinh năm 1975, ngụ ấp Tân T, xã Tân H, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 13-01-2022 (được xác định là giả).

Qua xác minh thể hiện: Nguyễn Minh P không có tài sản, nên không tiến hành kê biên.

Tại Bản Cáo trạng số: 38/CT-VKSTC ngày 20-3-2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh P về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh P thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Minh P về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh P từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Minh P.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Minh P không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Minh P: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 12-11-2023, Nguyễn Minh P biết rõ Giấy phép lái xe hạng E số: 790078002508 và Căn cước công dân số: 080075016173 cùng mang tên Lê Văn M là giả nhưng vẫn sử dụng để điều khiển xe ô tô biển số 70B-020.84 lưu thông trên đường ĐT 785, khi đến khu vực thị trấn Tân C, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh yêu cầu dừng xe để kiểm tra do chạy quá tốc độ. Khi tổ công tác tiến hành kiểm tra giấy tờ, P đã sử dụng Giấy phép lái xe giả và Căn cước công dân giả nêu trên cung cấp cho tổ công tác để né tránh hành vi vi phạm của mình thì bị phát hiện. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Minh P phạm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến hoạt động đúng đắn bình thường của các cơ quan Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Bị cáo là người đã thành niên đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến hoạt động đúng đắn bình thường của các cơ quan Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính. Do đó, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" là có căn cứ nhưng xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có thể tự cải tạo nên áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản để đảm bảo thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng E số 790078002508 mang tên Lê Văn M, sinh năm 1975, ngụ ấp Tân T, xã Tân H, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Tây Ninh cấp ngày 22-9-2021 (được xác định là giả) và 01 Căn cước công dân số 080075016173 mang tên Lê Văn M, sinh năm 1975, ngụ ấp Tân T, xã Tân H, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 13-01-2022

(được xác định là giả) là vật chứng chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên được lưu trong hồ sơ vụ án.

[8] Đối với người đàn ông giới thiệu và người đàn ông đã nhận làm rồi bán giấy phép lái xe giả và căn cước công dân giả cho bị cáo, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ, nên Cơ quan cảnh sát điều tra chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh P 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức". Thời gian thử thách 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Minh P cho Ủy ban Nhân dân xã Tân P1, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Minh P thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Minh P cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Minh P phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo này.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Minh P.

3. Về xử lý vật chứng: Lưu hồ sơ vụ án 01 (một) Giấy phép lái xe hạng E số 790078002508 mang tên Lê Văn M, sinh năm 1975, ngụ ấp Tân T, xã Tân H, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Tây Ninh cấp ngày 22-9-2021 (được xác định là giả) và 01 (một) Căn cước công dân số 080075016173 mang tên Lê Văn M, sinh năm 1975, ngụ ấp Tân T, xã Tân H, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 13-01-2022 (được xác định là giả).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Minh P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Minh P được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tây Ninh*
- *Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;*
- *Phòng PV 06-Công an Tây Ninh;*
- *VKSND tỉnh Tây Ninh;*
- *VKSND huyện Tân C;*
- *Chi cục THADS huyện Tân C;*
- *VP và Đội điều tra về TTXH CA huyện;*
- *Cơ quan THA hình sự CA huyện;*
- *UBND xã Tân P;*
- *THA Phạt tù;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Lê Đức Dũng